

Bản án số: **30** /2021/HS-ST

Ngày: 04 - 3 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH KHÊ, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Dân

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hữu Phước và bà Lê Thúy nguyệt.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Kim Ánh - Thư ký Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Bách - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 09/2021/TLST- HS ngày 15/01/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2021/QĐXXST-HS ngày 18/02/2021 đối với bị cáo:

Cao Thanh H, sinh ngày 16 tháng 8 năm 1985, tại thành phố Đà Nẵng;

Nơi cư trú: Tổ 37, phường V, quận T, thành phố Đ; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa (học vấn): Lớp 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông (không rõ), con bà Cao Thị Trung H1 (sinh năm 1965)

+ Tiền án:

- Năm 2011 bị Tòa án nhân dân quận H Châu, thành phố Đà Nẵng xử phạt 42 tháng tù về tội “ Trộm cắp tài sản” (Theo bản án số 79/2011/HSST ngày 21/9/2011);

- Năm 2015 bị Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng xử phạt 15 tháng tù về tội “ Trộm cắp tài sản” (Theo bản án số 64/2015/HSST ngày 23/5/2015);

- Năm 2016 bị Tòa án nhân dân quận H Châu, thành phố Đà Nẵng áp dụng điểm b, c (có tính chất chuyên nghiệp, tái phạm nguy hiểm) khoản 2 Điều 138 BLHS năm 1999 xử phạt 04 năm tù về tội “ Trộm cắp tài sản” (Theo bản án số 129/2016/HSST ngày 20/12/2016). Ngày 11/8/2020 chấp hành án xong.

+ Nhân thân:

- Ngày 28/6/2004 bị Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dưỡng 18 tháng;
 - Ngày 18/7/2016 bị Công an phường Hòa Minh, quận Liên Chiểu xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”.
- Bị cáo đang bị tạm giam (có mặt).
- *Bị hại:* Chị Bùi Vũ Phương T, sinh năm 1985; trú tại: K59/9 đường N, phường T, quận T, thành phố Đ (vắng mặt).
 - *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Cao Thị T1, sinh năm 1961, trú tại: Tổ 37, phường V, quận T, thành phố Đ (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 18/10/2020, Cao Thanh H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter, BKS: 82K7-5293 đi vào kiệt 59 đường Nguyễn Tri Phương, phường Thạc Gián, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng để tìm quán nhậu. Khi đi qua trước nhà số 59/9 thấy cửa cổng vẫn mở, bên trong không có người nên H nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. H đi vào bên trong ngôi nhà, thấy trên bàn làm việc của phòng khách có 01 máy tính xách tay hiệu Dell; 01 túi đựng máy tính xách tay bằng vải màu đen nhãn hiệu Dell và 01 ví da màu nâu nên đã lấy trộm các tài sản này rồi nhanh chóng đi ra ngoài, lên xe bỏ đi. Khi đi đến đường Phạm Văn Nghị, phường Thạc Gián, quận Thanh Khê, TP Đà Nẵng, H dừng xe, kiểm tra trong ví da thấy có số tiền 3.340.000đ (ba triệu ba trăm bốn mươi ngàn đồng), 01 chứng minh nhân dân, 01 giấy đăng ký xe mô tô mang tên Võ Thái Dương nên giữ lại tiền cùng số giấy tờ còn chiếc ví da thì vứt lại tại đây. Sau đó, H về nhà tại K206/07 đường Nguyễn Hoàng, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng cất giấu tài sản trộm cắp được. Sau khi phát hiện mất tài sản, chủ sở hữu các tài sản trên là chị Bùi Vũ Phương T đã trình báo vụ việc lên Công an phường Thạc Gián, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

Qua truy xét, ngày 19/10/2020 Cơ quan Cảnh sát Điều tra (CSĐT) Công an quận Thanh Khê đã triệu tập H đến Công an quận Thanh Khê làm việc. Tại đây, Cao Thanh H đã khai nhận toàn bộ hành vi như đã nêu trên, sau đó Cơ quan CSĐT Công an quận Thanh Khê tiến hành kiểm tra chỗ ở nhà của H tại K206/07 Nguyễn Hoàng, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng và thu giữ các tài sản mà H trộm cắp được bao gồm: 01 máy vi tính xách tay nhãn hiệu Dell màu đen, cùng 01 túi đựng máy vi tính xách tay trong thùng các tông đựng quần áo để tại tầng 1 và một số giấy tờ tùy thân gồm 01 chứng minh nhân dân, 01 giấy phép lái xe đều mang tên Bùi Vũ Phương T và 01 giấy đăng ký xe mô tô mang tên Võ Thái D trong tủ quần áo để tại tầng 2 của ngôi nhà. Đối với số tiền 3.340.000 đồng, H cất vào ví da màu nâu, bên ngoài có chữ ‘DKNY NEWYORK’ của H rồi cất giấu vào

trong người, khi làm việc với cơ quan Công an, H đã tự nguyện giao nộp lại số tiền này. Đối với 01 ví da màu nâu, Cơ quan CSĐT Công an quận Thanh Khê đã tiến hành dẫn giải H và truy tìm tại địa điểm mà H khai đã vớt tại đường Phạm Văn Nghị nhưng không có kết quả, không thu hồi được.

Tại Bản kết luận định giá tài sản ngày 30/10/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự quận Thanh Khê xác định giá trị của chiếc máy vi tính xách tay hiệu Dell mà Cao Thanh H trộm cắp là 3.100.000 đồng. Đối với túi xách đã qua sử dụng và 01 ví da đã cũ, không thu hồi được nên Hội đồng định giá tài sản không định giá được, đồng thời người bị hại Bùi Vũ Phương T xác định túi xách đựng máy tính và ví da mua đã lâu, đã cũ, có giá trị không lớn nên không yêu cầu bồi thường.

*** Về vật chứng:**

- Đối với 01 máy vi tính xách tay hiệu Dell, màu đen; 01 túi đựng máy vi tính xách tay bằng vải, màu đen, hiệu Dell; 01 giấy Chứng minh thư nhân dân và 01 giấy phép lái xe đều mang tên Bùi Vũ Phương T; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên Võ Thái D cùng số tiền 3.340.000 đồng, Cơ quan CSĐT Công an quận Thanh Khê đã trả lại cho chị Bùi Vũ Phương T.

- Đối với xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter, BKS: 82K7-5293, qua điều tra xác định bà Phan Thị V (*sinh năm: 1967, trú: tổ 09, khối Sơn Phô I, phường Cẩm Châu, thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam*) đứng tên chủ sở hữu và đã bán lại chiếc xe trên cho bà Cao Thị T1 (*sinh năm: 1961, trú: tổ 37, phường Vĩnh Trung, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng*) là di ruột của Cao Thanh H. Vào ngày 18/10/2020, Cao Thanh H tự ý lấy xe của bà T1 đi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, bà T1 không biết việc H sử dụng xe mô tô để đi trộm cắp tài sản nên Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại chiếc xe trên cho người quản lý, sử dụng hợp pháp là bà Cao Thị T1 theo Quyết định xử lý vật chứng số 121 ngày 24/12/2020.

- Đối với vật chứng còn lại là 01 ví da màu nâu, là tài sản cá nhân của H. H đã dùng chiếc ví da này để cất giấu số tiền trộm cắp được, hiện đang được lưu giữ tại kho vật chứng cơ quan Thi hành án Dân sự quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

*** Về trách nhiệm dân sự:** Bị hại là chị Bùi Vũ Phương T đã nhận lại tài sản bị mất, không yêu cầu gì thêm và có đơn xin bãi nại.

Tại Cáo trạng số 17/CT - VKS-TK ngày 14/01/2021, Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đã truy tố Cao Thanh H về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại các điểm b, g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Cao Thanh H trình bày và thừa nhận hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã truy tố là đúng.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố như cáo trạng và đề nghị:

- Về hình phạt: Áp dụng các điểm b, g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Cao Thanh H từ 03 (ba) đến 04 (bốn) năm tù.

- Về xử lý vật chứng: Trả lại cho bị cáo Cao Thanh H 01 ví da màu nâu, bên ngoài có chữ “DKNY NEWYORK”.

- Về dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu gì thêm và đã có đơn bãi nại nên không đề cập.

* Bị cáo Cao Thanh H nói lời sau cùng: Bị cáo đã nhận thấy hành vi của mình là sai trái, bị cáo xin hứa sẽ không tái phạm, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau :

[1] Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Thanh Khê, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Quá trình điều tra, xét hỏi và tranh tụng tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận rõ toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác mà cơ quan điều tra đã thu thập có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 22 giờ ngày 18/10/2020, tại nhà số K59/9 đường Nguyễn Tri Phương, phường Thạc Gián, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng, Cao Thanh H có hành vi trộm cắp tài sản của chị Bùi Vũ Phương T gồm: 01 máy vi tính xách tay hiệu Dell; 01 túi đựng máy vi tính xách tay bằng vải và 01 ví da bên trong có số tiền 3.340.000 đồng. Tổng giá trị tài sản Cao Thanh H đã trộm cắp là 6.440.000 đồng.

Bị cáo Cao Thanh H đã bị kết án thuộc trường hợp “*Tái phạm nguy hiểm*” chưa được xóa án tích, nay lại tiếp tục cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy, bị cáo H phạm tội lần này là thuộc trường hợp “*Tái phạm nguy hiểm*” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ bản án số 79/2011/HSST ngày 21/9/2011 của Tòa án nhân dân quận H Châu; bản án số 64/2015/HSST ngày 23/5/2015 của Tòa án nhân dân quận Thanh Khê; bản án số 129/2016/HSST ngày 20/12/2016 của Tòa án nhân dân quận H Châu, thì Cao Thanh H đã thực hiện 15 lần trộm cắp tài sản chưa

được xóa án tích, nay lại tiếp tục cố ý phạm phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”. Bị cáo H không có nghề nghiệp gì nên lấy kết quả của việc phạm tội làm nguồn sống chính.

Căn cứ Nghị Quyết số 01/2006/NQ-HĐTP của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao ngày 12/6/2006 hướng dẫn áp dụng một số quy định của Bộ luật hình sự thì Cao Thanh H phạm tội lần này là thuộc trường hợp phạm tội “*có tính chất chuyên nghiệp*”.

Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đã truy tố Cao Thanh H về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo các điểm b, g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là có cơ sở, đúng pháp luật.

[3] Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng pháp luật, mức hình phạt đối với bị cáo Cao Thanh H và việc xử lý vật chứng như đã nêu ở phần trên, Hội đồng xét xử xét thấy có căn cứ nên chấp nhận.

[4] Xét tính chất vụ án, hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy:

Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, thuộc trường hợp phạm tội quy định tại Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Bị cáo có nhân thân xấu, có 03 tiền án về tội trộm cắp tài sản. Từ năm 2011 đến nay bị cáo đã thực hiện 16 lần trộm cắp tài sản, điều này chứng tỏ bị cáo không biết ăn năn hối cải. Do vậy, cần phải xử nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục.

[5] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng: Không có.

- Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã khai báo thành khẩn; người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự được Hội đồng xét xử xem xét áp dụng cho bị cáo khi lượng hình.

[6] Về xử lý vật chứng: 01 ví da màu nâu, bên ngoài có chữ “DKNY NEWYORK” là tài sản của Cao Thanh H nên trả lại cho H.

[7] Về dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu gì thêm và đã có đơn bãi nại nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các điểm b, g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

- Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Cao Thanh H phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Cao Thanh H 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù được tính kể từ ngày 19 tháng 10 năm 2020.

3. Về xử lý vật chứng: Trả lại cho bị cáo Cao Thanh H 01 ví da màu nâu, bên ngoài có chữ “ DKNY NEWYORK”.

(Vật chứng trên hiện nay do Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đang tạm giữ theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/01/2021).

4. Về án phí: Bị cáo Cao Thanh H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Bị cáo, những người TGGT;
- Trại tạm giam CATP Đà Nẵng;
- TAND TP.Đà Nẵng;
- Sở tư pháp TP. Đà Nẵng;
- Công an quận Thanh Khê;
- Viện KSND quận Thanh Khê;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Đà Nẵng;
- Chi cục T.H.A DS Q.Thanh Khê;
- Lưu hồ sơ, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Dân

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi giờ phút ngày 08 tháng 01 năm 2021

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Dân

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Bà Lê Thị Nhớ

+ Ông Lê Hà

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 161/2020/TLST-HS ngày 26/11/2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 161/2020/QĐXXST-HS ngày 25/12/2020 đối với bị cáo:

Phan Duy Quang, sinh năm 1984, tại Đà Nẵng.

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH
CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1. Vụ án không thuộc trường hợp tạm đình chỉ và không thuộc trường hợp trả hồ sơ để điều tra bổ sung.

Kết quả biểu quyết: 3/3 (100%) tán thành.

2. Những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập, người bị hại cung cấp là hợp pháp.

Kết quả biểu quyết: 3/3 (100%) tán thành.

3. Có căn cứ để kết tội bị cáo Phan Duy Quang phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

+ Về tình tiết tăng nặng: Áp dụng điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

+ Về tình tiết giảm nhẹ: Áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Kết quả biểu quyết: 3/3 (100%) tán thành.

4. Về mức hình phạt: Xử phạt bị cáo Phan Duy Quang: **03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù**. Thời hạn tù được tính kể từ ngày 26 tháng 6 năm 2020.

Kết quả biểu quyết: 3/3 (100%) tán thành.

.

Nơi nhận:

- Bị cáo, những người TGT;
- TAND TP.Đà Nẵng;
- Sở tư pháp TP. Đà Nẵng;
- Công an quận Thanh Khê;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Đà Nẵng;
- Chi cục T.H.A DS Q.Thanh Khê;
- Lưu hồ sơ, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Dân

Chỉ vì mâu thuẫn trong việc nạp tiền vào tài khoản chơi gam mà....

bị cáo đã có hành động đập phá tài sản của người khác. Giá trị tài sản mà bị cáo gây thiệt hại là 5.835.000 đồng, nhưng hành vi này thể hiện sự xem thường pháp luật, coi thường người khác, thể hiện bản tính hung hăng, ngang tàng của bị cáo, làm mất an ninh trật tự trong khu phố,

Hành vi của bị cáo thuộc trường hợp phạm tội quy định tại khoản 1 Điều 143BLHS. Do đó, đối với bị cáo cần pH xử phạt nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục, cải tạo riêng và phòng ngừa chung.

Nơi nhận:

- Bị cáo, những người TGGT;
- Trại tạm giam CATP Đà Nẵng;
- TAND TP.Đà Nẵng;
- Sở tư pháp TP. Đà Nẵng;
- Công an quận Thanh Khê;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Đà Nẵng;
- Chi cục T.H.A DS Q.Thanh Khê;
- Lưu hồ sơ, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Dân

